

Vĩnh Cửu, ngày 22 tháng 08 năm 2023

Số: 64/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 330/2023/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 08 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ M, Khu phố N, thị trấn V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 160/2015, ngày 27/11/2015. Quá trình chung sống chỉ hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp. Vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả, đã sống ly thân, không còn tình cảm, không có tiếng nói chung, mỗi người đã có một cuộc sống riêng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông L và bà H làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: 02 con chung là các cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 27/08/2017 và cháu Nguyễn Thiên B1, sinh ngày 03/11/2019. Sau khi ly hôn, cả hai vợ chồng thống nhất về việc nuôi con như sau: Giao cháu Nguyễn Gia B cho ông Nguyễn Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao

cháu Nguyễn Thiên B1 cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí VHNGĐ: ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp mỗi người 150.000đ lệ phí VHNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ mà các đương sự đã nộp tại các biên lai thu số 0005455 ngày 14/8/2023 (đối với ông Nguyễn Văn L) và biên lai thu số 0005454 ngày 14/8/2023 (đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông L và bà H đã nộp xong.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 08 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ngọc H thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 27/08/2017 cho ông Nguyễn Văn L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Nguyễn Thiên B1, sinh ngày 03/11/2019 cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi người con còn lại, nên ông L và bà H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp mỗi người 150.000đ lệ phí VHNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ mà các đương sự đã nộp tại các biên lai thu số 0005455 ngày 14/8/2023 (đối với ông Nguyễn Văn L) và biên lai thu số 0005454 ngày 14/8/2023 (đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông L và bà H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- THA huyện VC;
- VKSND huyện VC;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- L: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Tuấn**